TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 474/2020/HS-ST
Ngày 12- 11- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*:** Ông Đặng Ngọc Quân;

***Các Hội thẩm nhân dân*:** 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 415/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 479/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thành L, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm: 1956 (đã chết) và bà Võ Thị Thanh L, sinh năm: 1961; có 01 chị ruột sinh năm: không rõ; tiền án: Ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã D (nay là thành phố D, xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 274/2016/HSST; tiền sự: Không. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019; nhân thân: Ngày 16/8/2010 bị Công an thành phố D (huyện D cũ), tỉnh Bình Dương ra Quyết định tạm giữ số 447 về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, sau đó trả tự do vì hành vi không cấu thành tội phạm; bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2020, có mặt.

- Bị hại:

UBND thành phố D, tỉnh Bình Dương; do ông Lê Thành Tài, chức vụ chủ tịch UBND làm đại diện, ủy quyền cho:

Ông Trần Bá H, sinh năm 1973; chức vụ phó trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố D, tỉnh Bình Dương;

Địa chỉ: Nguyễn Tri P, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Quốc L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thoại Ngọc H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Ông Trương Văn C, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố C; phường T; thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Ông Lê Thanh L, sinh năm 1972; địa chỉ: đường Nguyễn Văn T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Đỗ Chí C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2020, Huỳnh Thành L từ phòng trọ tại khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1-188.12 đến trước nhà anh Lê Thanh L, số .... đường L, khu phố T, phường Dĩ An, thành phố D, nhìn thấy nhà khóa cửa, phía trước thềm nhà có để 01 khung sắt dùng để đẩy xe mô tô vào nhà. L lấy khung sắt bỏ lên baga xe của mình chạy được khoảng 15 mét thì bị anh Đỗ Chí C phát hiện bắt giữ báo Công an phường D, lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Huỳnh Thành L khai nhận còn chiếm đoạt 03 vỉ sắt chắn rác của Phòng quản lý đô thị thành phố D tại các tuyến đường trên địa bàn thành phố D, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 6/2020 Huỳnh Thành L lấy trộm 01 vỉ sắt chắn rác trước nhà số .... đường Nguyễn An N, khu phố N, phường D, thành phố D, sau đó đem bán cho người phụ nữ mua bán ve chai dọc đường (không rõ nhân thân lai lịch) được 105.000 đồng.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng 07 ngày, Huỳnh Thành L lấy trộm 01 vỉ sắt chắn rác trước nhà số .... đường Lê Quí Đ, khu phố T, phường D, thành phố D, sau đó đem bán cho người phụ nữ mua bán ve chai dọc đường (không rõ nhân thân lai lịch) được 80.000 đồng.

Lần thứ ba: Cách lần thứ hai khoảng 10 ngày, Huỳnh Thành L lấy trộm 01 vỉ sắt chắn rác tại ngã tư giao nhau với đường Lê Quí Đ và Phạm Ngũ L thuộc khu phố T, phường D, thành phố D, sau đó đem bán cho người phụ nữ mua bán ve chai dọc đường (không rõ nhân thân lai lịch) được 100.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 137/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá thành phố D, tỉnh Bình Dương: 01 chân sắt dài 50 cm, ngang 40 cm, trọng lượng 3,8kg có trị giá 150.000 đồng và 03 vỉ

chắn rác bằng sắt kích thước 0,5x 01 mét có trị giá 4.422.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4,572.000 đồng.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: 01 khung sắt nặng 3,8kg, dài 50cm, rộng 40cm và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1-188.12, số máy: LC150FMG*01777228*; số khung: WE110C0002728.

Đối với 01 chân sắt dài 50cm, ngang 40 cm, trọng lượng 3,8kg đã trả lại cho bị hại anh Lê Thanh L, nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1- 188.12, Luân khai được một người bạn tên B (không rõ lai lịch) cho để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream số máy: LC150FMG *01777228* ; số khung: WE110C0002728 kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu, đã tiến hành đăng báo tìm chủ sỡ hữu nhưng vẫn không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 03 vụ chiếm đoạt 03 vỉ sắt chắn rác trị giá 4,422.000 đồng, đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo Luân bồi thường số tiền 4,422.000 đồng.

Tại cáo trạng số 446/CT–VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Thành L về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thành L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1-188.12, số máy: LC150FMG*01777228*; số khung: WE110C0002728.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Thành L bồi thường 03 vỉ sắt chắn rác trị giá 4,422.000 đồng, cho UBND thành phố D.

Trước khi hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Khoảng 06 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2020, Huỳnh Thành L có hành vi lét lút chiếm đoạt 01 khung sắt của anh Lê Thanh L tại nhà số ... đường Lê Quí Đ, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có trị giá 150.000 đồng. Ngoài ra từ đầu tháng 6, L còn chiếm đoạt 03 vỉ sắt chắn rác của Phòng quản lý đô thị thành phố D trị giá là 4.422.000 đồng và có 01 tiền án, ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố D, xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản theo bản án số 274/2016/HSST. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số số 446/CT–VKS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 16/8/2010 bị Công an thành phố D (huyện D cũ), tỉnh Bình Dương ra Quyết định tạm giữ số 447 về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy và bị Tòa án xét xử về tội cướp giật tài sản.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1-188.12, số máy: LC150FMG*01777228*; số khung: WE110C0002728.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Thành L bồi thường 03 vỉ sắt chắn rác trị giá 4,422.000 đồng, cho UBND thành phố D.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thành L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2020.

2. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream biển số 36B1-188.12, số máy: LC150FMG*01777228*; số khung: WE110C0002728.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Thành L bồi thường 03 vỉ sắt chắn rác trị giá 4,422.000 đồng, cho UBND thành phố D, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Huỳnh Thành L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND tp Dĩ An (01);
- Công an tp Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân

- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).